

Bản án số: 09/2022/ HS-ST

Ngày: 24/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lã Hoàng Giáp.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Hiến;

Ông Đinh Duy Quyết.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên toà: ông Trần Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn H** (tên gọi khác: không), Sinh năm 1984; tại xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 2 T, xã GT, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn D và bà Trịnh Thị T; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 26/10/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Khắc T1** (tên gọi khác: không), Sinh năm 1981; tại xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 4 Liên Huy, xã GT, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc H (đã chết) và bà Đinh Thị D; Vợ Trần Thị H và có 04 con (01 con đã chết); Tiền sự: không.

Tiền án:

- Ngày 19/03/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 03 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”, phạt tiền bổ sung 3.000.000 đồng và truy thu sung quỹ Nhà nước 10.314.500 đồng theo bản án số 18/2014/HSPT. Chấp hành xong bản án ngày 11/02/2020.

- Ngày 28/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” theo bản án số 24/2020/HSST (Bản án

này xác định T1 phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*”).

Nhân thân:

Ngày 12/08/2019, bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 11/02/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021, đến ngày 26/10/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. *(có mặt)*.

3. Họ và tên: **Đặng Văn Th** (tên gọi khác: không), Sinh năm 1972; tại xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 2 Trinh Phú, xã GT, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Th (đã chết) và bà Phạm Thị Ch; Vợ Trinh Thị H và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 05/3/2018, bị Công an thị trấn Me, huyện Gia Viễn xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Chấp hành xong ngày 06/3/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 26/10/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay *(có mặt)*.

4. Họ và tên: **Vũ Văn T2** (tên gọi khác: không), Sinh năm 1982; tại huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 1 Trinh Phú, xã GT, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Hữu T và bà Nguyễn Thị M; Vợ Nguyễn Thị H và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 10/11/2009, bị Công an TP. Ninh Bình xử phạt số tiền 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Chấp hành xong ngày 10/11/2009.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021, đến ngày 26/10/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay *(có mặt)*.

5. Họ và tên: **Đoàn Văn N** (tên gọi khác: không), Sinh năm 1971; tại xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 1 Trinh Phú, xã GT, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Công L (đã chết) và bà Đinh Thị V; Vợ Trinh Thị Th và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo là đảng viên Đảng CSVN, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 38/QĐ-UBKTHU ngày 17/01/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Gia Viễn

Nhân thân: Ngày 29/11/2015, bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”. Chấp hành xong ngày 01/12/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021, đến ngày 26/10/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay *(có mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Ông Hoàng Văn Trinh, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn 1 Trinh Phú, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. *(vắng mặt)*

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* anh Trịnh Quang Đại. (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/10/2021, Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 đến nhà ông Hoàng Văn Trình, sinh năm 1963, trú tại thôn 1 Trinh Phú, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để uống nước. Quá trình ngồi chơi uống nước, ông Trình ốm mệt nên lên giường đi ngủ. Lúc này, H nói với Th, N, T2 và T1: “*Anh em làm tí lốc cho vui*” - ý rủ mọi người tham gia đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức chơi “Lốc”, mọi người đều đồng ý. Sau đó, H, Th, N, T2 và T1 ngồi xuống chiếc chiếu đã trải sẵn tại phòng khách nhà ông Trình, lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân để sẵn trên chiếu và bắt đầu tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “Lốc”, quy định mỗi lá bài là 5.000 đồng, ai cháy sẽ phải trả cho người Th là 50.000 đồng, ai xin lốc nếu bị chặn thì phải trả 100.000 đồng, mỗi ván bài ai Th sẽ phải bỏ riêng 10.000 đồng để mọi người ăn đêm. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, Th, N, T2 và T1 đang đánh bạc tại phòng khách của gia đình ông Hoàng Văn Trình thì bị tổ công tác Công an huyện Gia Viễn phối hợp với Công an xã Gia Thịnh phát hiện, bắt quả tang. Khi thấy lực lượng Công an, Nguyễn Khắc T1 đã bỏ chạy vào buồng trong nhà ông Trình thì bị bắt giữ, T1 đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng và khai nhận đó là số tiền T1 sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tổ công tác đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền 4.870.000 đồng (trong đó có số tiền 220.000 đồng là số tiền các đối tượng góp từ tiền đánh bạc để đi ăn đêm); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cỏi; thu giữ của Đoàn Văn N 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 6.000.000 đồng; thu giữ của của Đặng Văn Th 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng cùng tang vật liên quan về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền các đối tượng Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 sử dụng vào mục đích đánh bạc ngày 20/10/2021 là **5.870.000 đồng** (*bao gồm: 4.870.000 đồng thu tại chiếu bạc và 1.000.000 đồng Nguyễn Khắc T1 tự nguyện giao nộp*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT – VKS – GV, ngày 05/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội “Đánh Bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Khắc T1 ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội “Đánh Bạc” theo điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm

truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 phạm tội “Đánh Bạc”;

Đề nghị áp dụng: điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T1 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/10/2021. Phạt bổ sung phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Vũ Văn T2; Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Văn H từ 25.000.000 đồng đến 26.000.000 đồng;
- Bị cáo Đặng Văn Th từ 25.000.000 đồng đến 26.000.000 đồng;
- Bị cáo Vũ Văn T2 từ 22.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng;
- Bị cáo Đoàn Văn N từ 22.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng;

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu cỏi. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Hoàng Văn Trình được các bị can sử dụng làm công cụ đánh bạc. Ông Trình xác định số đồ vật trên đã cũ hỏng, không có giá trị sử dụng nên không yêu cầu nhận lại, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.870.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.000.000 đồng thu của Đoàn Văn N và 2.500.000 đồng thu của Đặng Văn Th, quá trình điều tra xác định là tiền mà N và Th lao động mà có, không sử dụng vào việc đánh bạc; vì vậy cần trả lại cho các bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 xin mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/10/2021, tại nhà ông Hoàng

Văn Trinh, sinh năm 1963, trú tại thôn 1 Trinh Phú, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn; Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Lốc” được, thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là **5.870.000** đồng (*Năm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Bộ luật hình sự quy định

Điều 321: Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

d) Tái phạm nguy hiểm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh Bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Khắc T1 có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Đánh Bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc dẫn đến tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Các bị cáo đều đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới hình thức đánh “Lốc”, được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm, nhưng vì ham vui, lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần phải buộc các bị cáo phải chịu

trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 là hành vi cố ý thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hành vi của bị cáo Nguyễn Khắc T1 là hành vi cố ý thuộc trường hợp nghiêm trọng

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Đối với các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Văn T2 có bố đẻ là bệnh binh nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có; Về nhân thân: các bị cáo Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, đều đã chấp hành xong và thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc T1 quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tình tiết tăng nặng: bị cáo không có. Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án; bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, đã chấp hành xong và thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo là đồng phạm mang tính giản đơn, bị cáo Vũ Văn H là người khởi xướng và tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò đầu, các bị cáo khác khi được rủ rê đều tích cực tham gia phạm tội nên giữ vai trò sau trong vụ án.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Khắc T1 đã nhiều lần bị Tòa án có thẩm quyền xét xử và kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này bị của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Đối với các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, tuy ít nghiêm khắc hơn nhưng là sự trừng phạt nặng về kinh tế đối với các bị cáo, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: đối với các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 do hình phạt chính đã áp dụng là hình phạt tiền do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc T1, ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo để sung ngân sách nhà nước.

[6]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc cối là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.870.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.000.000 đồng thu của Đoàn Văn N và 2.500.000 đồng thu của Đặng Văn Th quá trình điều tra xác định là tiền mà N và Th lao động mà có, không sử dụng vào việc đánh bạc, vì vậy cần trả lại cho bị cáo N và Th nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 ví giả da màu nâu thu của Đoàn Văn N và 01 ví giả da màu nâu thu của Đặng Văn Th. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo N và Th, không sử dụng vào việc đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả lại các tài sản trên cho bị cáo N và Th là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét..

[7]. Đối với ông Hoàng Văn Trình là chủ nhà nơi các bị cáo đánh bạc. Quá trình điều tra xác định khi các bị cáo đánh bạc ông Trình đã đi ngủ, không biết các bị cáo sử dụng phòng khách nhà mình để đánh bạc. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với ông Trình.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Viễn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm xử lý của Hội đồng xét xử.

Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2 và Nguyễn Khắc T1 phạm tội "*Đánh Bạc*".

- Căn cứ vào điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Khắc T1; Xử phạt **bị cáo Nguyễn**

Khắc T1 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/10/2021. Phạt bổ sung phạt tiền **10.000.000 đồng** (*mười triệu đồng*) sung ngân sách nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Đoàn Văn N, Vũ Văn T2; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Vũ Văn T2;

Xử phạt

+ **Bị cáo Vũ Văn H** **25.000.000đồng** (*hai mươi lăm triệu đồng*);

+ **Bị cáo Đặng Văn Th** **25.000.000đồng** (*hai mươi lăm triệu đồng*);

+ **Bị cáo Đoàn Văn N** **22.000.000đồng** (*hai mươi hai triệu đồng*);

+ **Bị cáo Vũ Văn T2** **22.000.000đồng** (*hai mươi hai triệu đồng*).

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền **5.870.000đồng** (*năm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*) là số tiền sử dụng đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc còi là công cụ sử dụng để đánh bạc.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn N số tiền **6.000.000đồng** (*sáu triệu đồng*); trả lại cho bị cáo Đặng Văn Th số tiền **2.500.000đồng** (*hai triệu đồng*) nhưng tạm quản lý để đảm bảo thi hành án.

(*Căn cứ theo ủy nhiệm chi ngày 05/01/2022. Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn ngày 05/01/2022.*)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Vũ Văn H, Đặng Văn Th, Vũ Văn T2, Đoàn Văn N, Nguyễn Khắc T1 mỗi bị cáo phải chịu **200.000 đồng** (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án 24/01/2022. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh NB
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND huyện Gia Viễn;
 - Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
 - Công an huyện Gia Viễn;
 - Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ; văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lã Hoàng Giáp